

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU BƯỚC ĐẦU VỀ VIỆC XÂY DỰNG MÔ HÌNH SINH HOẠT CHI ĐOÀN THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

Dinh Minh Quang¹, Trần Thiện Bình² và Nguyễn Thị Kiều Tiên³

ABSTRACT

The application of the credit-based system at Cantho University moderately influenced on the activity of the youth branch including manager and youth members. The primary results of the survey on the realistic situation and the way to form “an activity model for the youth branch” at Cantho University showed that approximately 87.57% youth members deeply understand about the time of meeting each month (at least once); 98.00% members agreed that participation in the youth activity is very helpful and meaningful not only for their study but also for their work after graduating from Cantho University. However, 15% youth members do not want to join the activity of the youth branch occupies the highest point, at about 84.00%. The difference timetable was one of the main cause of this problem. Therefore, finding the way to form “an activity model of the youth branch” based on the credit-based system at Cantho University was necessary.

Keywords: *Credit-based system, Can Tho University, an activity model of the youth branch, youth member*

Title: *The primary results of the survey about the way to form “an activity model of the youth branch” based on the credit-based system at Cantho University*

TÓM TẮT

Việc áp dụng học chế tín chỉ ảnh hưởng đến việc tổ chức và tham gia sinh hoạt chi đoàn (SHCD) của cán bộ đoàn và đoàn viên sinh viên. Kết quả khảo sát đoàn viên sinh viên về hiện trạng và xây dựng mô hình sinh hoạt chi đoàn tại Trường Đại học Cần Thơ (ĐHCT) cho thấy có 87,57% hiểu đúng về số lần phải sinh hoạt lệ; 98,00% cho rằng sinh hoạt chi đoàn có ích cho bản thân cả khi đang học và đã tốt nghiệp. Tuy nhiên, còn 15% không tham gia đủ các lần SHCD do nhiều nguyên nhân như kế hoạch và lịch học tập của đoàn viên sinh viên là rất khác nhau là đơn cử. Vì vậy, việc cải thiện tình hình, xây dựng mô hình SHCD phù hợp với học chế tín chỉ là cần thiết để đảm bảo thực hiện tốt Điều lệ Đoàn.

Từ Khóa: *Học chế tín chỉ, Đại học Cần Thơ, mô hình sinh hoạt chi đoàn, đoàn viên*

1 MỞ ĐẦU

Học chế tín chỉ được áp dụng kể từ năm học 2007 - 2008 đã và đang ảnh hưởng tới việc tổ chức và tham gia SHCD của 22.657 đoàn viên sinh viên trong số 25.294 sinh viên chính quy của Trường ĐHCT. Mặc dù học chế này giúp đoàn viên sinh viên chủ động hơn trong xây dựng kế hoạch học tập nhưng lại thách thức họ trong

¹ Khoa Sư phạm, Trường Đại học Cần Thơ

² Đoàn TNCSHCM, Trường Đại học Cần Thơ

³ Sinh viên ngành Tài chính – Ngân Hàng, Khoa Kinh tế & Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Cần Thơ

việc đảm bảo duy trì SHCD theo Điều lệ Đoàn. Thực tế lịch học rất khác nhau giữa các đoàn viên sinh viên làm cho việc bố trí thời gian và địa điểm SHCD phù hợp là khó khăn. Việc đảm bảo nội dung SHCD tạo được sự cuốn hút thật sự cũng còn là yếu điểm. Vì vậy, việc nghiên cứu thực trạng để tìm ra nguyên nhân và đưa ra giải pháp nhằm cải thiện việc SHCD là rất cần thiết và có ý nghĩa chính trị rất lớn.

2 PHƯƠNG TIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1 Phương tiện

Nghiên cứu thực trạng SHCD ở 14 đơn vị đoàn khoa, bộ môn và viện trực thuộc Đoàn Trường ĐHCT được thực hiện thông qua 1400 phiếu khảo sát.

2.2 Phương pháp nghiên cứu

Mẫu nghiên cứu được chọn ngẫu nhiên theo phương pháp của Phạm Văn Quyết và Nguyễn Quý Thanh (2011). Kích thước mẫu là 5% trong tổng số đoàn viên sinh viên hệ chính quy. Nội dung phiếu khảo sát gồm hai phần: phần thông tin chung của mẫu chọn và phần thông tin về các tiêu chí cần khảo sát, được thiết kế dựa trên nguyên tắc điều tra xã hội học của Phạm Văn Quyết và Nguyễn Quý Thanh (2011).

Mẫu được thu thông qua việc phát phiếu khảo sát, còn phỏng vấn trực tiếp thì được tiến hành dựa trên nguyên tắc thu thập thông tin của Trần Thị Kim Thu (2011).

Thông tin thu thập được mã hóa, nhập và xử lý bằng các phần mềm: Microsoft Office Excel 2010 và SPSS 13.0. Sau đó, được phân tích và đánh giá. Trung bình các tiêu chí khảo sát cũng được so sánh dựa vào phép phân tích phương sai ANOVA và phép thử DUNCAN với mức ý nghĩa $p < 0,05$.

3 KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1 Sự nhận thức về số lần tham gia SHCD

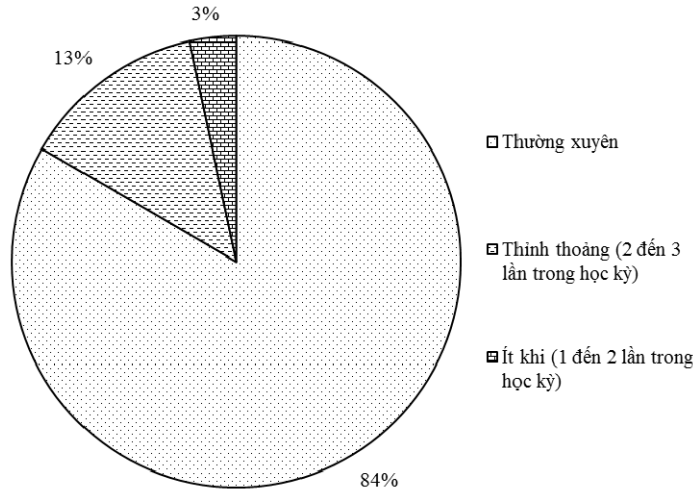
Kết quả khảo sát đoàn viên sinh viên cho thấy 87,57% hiểu đúng về số lần SHCD, ít nhất một lần trên tháng; 79,36% biết rằng sẽ không được tiếp tục tham gia sinh hoạt đoàn nếu không tham gia SHCD và đóng đoàn phí đủ, liên tục trong ba tháng. Tuy nhiên, nó cũng cho thấy còn tỷ lệ không nhỏ chưa hiểu đúng, cho rằng số lần phải tham gia sinh hoạt là từ hai trở lên và sẽ không được tiếp tục sinh hoạt nếu không tham gia SHCD và đóng đoàn phí đủ đầy, liên tục dưới ba tháng.

3.2 Sự nhận định đối với việc tham gia SHCD

Có đến 98% đoàn viên sinh viên được phỏng vấn cho rằng việc tham gia SHCD là rất có ý nghĩa đối với bản thân trong hiện tại và ở cả tương lai, giúp họ có được điều kiện mở rộng giao tiếp, trao đổi kinh nghiệm học tập và bổ sung kỹ năng sống cần thiết.

3.3 Thực trạng tham gia SHCD

Hiện trạng tham gia họp lệ chi đoàn trong một học kỳ (năm tháng) của đoàn viên sinh viên được thể hiện qua biểu đồ 1.

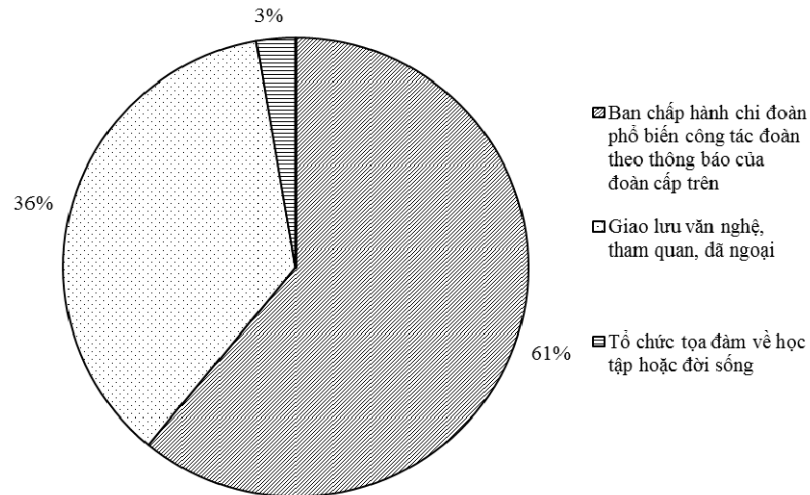


Biểu đồ 1: Hiện trạng đoàn viên sinh viên tham gia SHCD trong một học kỳ

Biểu đồ 1 cho thấy có 84% tham gia đủ các buổi họp lệ chi đoàn và vẫn còn một tỷ lệ không nhỏ đoàn viên sinh viên chỉ tham sinh hoạt từ 1 đến 2 lần trong một học kỳ. Nguyên nhân của việc không tham gia đủ các buổi họp lệ là do các đoàn viên sinh viên cùng chi đoàn có lịch học rất khác nhau.

3.4 Hình thức SHCD

Các hình thức SHCD hiện nay được thể hiện qua biểu đồ 2, chủ yếu là phổ biến công tác của đoàn cấp trên (61%), rất ít thực hiện các hoạt động mang tính học thuật và đời sống (3%).



Biểu đồ 2: Hiện trạng hình thức SHCD

Kết quả xử lý cho thấy trung bình đoàn viên sinh viên của 14 đơn vị trực thuộc Đoàn Trường ĐHTC khác nhau về số lần tham gia và hình thức SHCD nhưng không có ý nghĩa về mặt thống kê (theo phép thử DUNCAN ở mức ý nghĩa 0,05) và được minh chứng qua bảng 1.

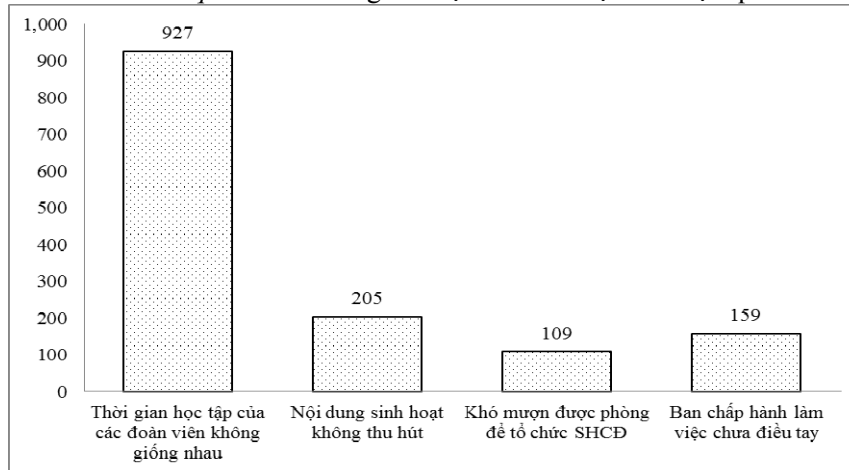
Bảng 1: Trung bình mức độ thời gian và hình thức đoàn viên sinh viên tham gia SHCD

Đoàn Khoa/Bộ môn/Viện	Mức độ thời gian tham gia SHCD	Hình thức tham gia SHCD
Công nghệ	2,19±1,75 ^a	2,04±0,88 ^a
Công nghệ thông tin & truyền thông	2,55±1,91 ^a	1,92±0,54 ^a
Khoa học chính trị	2,49±1,96 ^a	1,40±0,50 ^a
Khoa học Tự nhiên	2,38±1,78 ^a	2,02±0,74 ^a
Khoa học Xã hội & Nhân văn	2,16±1,80 ^a	1,77±0,59 ^a
Kinh tế Quản trị kinh doanh	2,60±1,90 ^a	2,27±0,82 ^a
Luật	2,76±1,94 ^a	2,11±0,81 ^a
Môi trường & Tài nguyên thiên nhiên	2,71±1,97 ^a	1,77±0,66 ^a
Nông nghiệp & Sinh học ứng dụng	2,87±1,97 ^a	1,92±0,73 ^a
Sư phạm	2,31±1,84 ^a	1,72±0,66 ^a
Thủy sản	2,49±1,86 ^a	2,21±0,98 ^a
Giáo dục thể chất	2,55±1,95 ^a	1,78±0,53 ^a
Nghiên cứu & phát triển Đồng bằng sông Cửu Long	2,03±1,72 ^a	1,42±0,56 ^a
Nghiên cứu & phát triển công nghệ sinh học	2,29±1,90 ^a	1,64±0,56 ^a

Ghi chú: Giá trị có chữ cái a giống nhau trên cùng một cột thì khác biệt không có ý nghĩa về mặt thống kê (Duncan, P<0,05); nguồn: Thống kê từ 1.400 phiếu khảo sát

3.5 Một số nhân tố ảnh hưởng tới việc tổ chức và tham gia SHCD

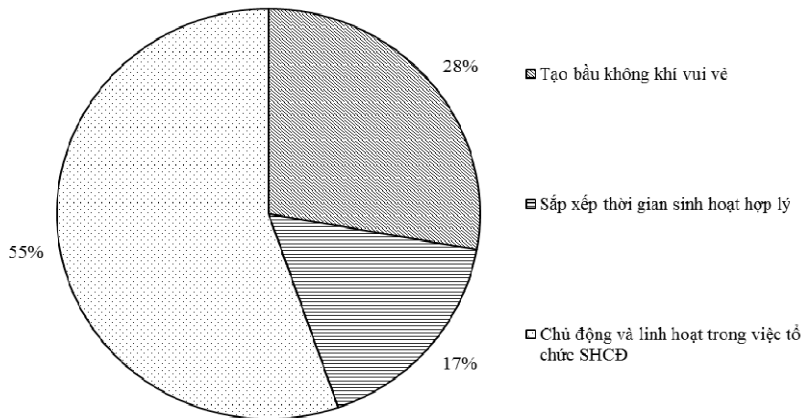
Các nhân tố khách quan ảnh hưởng tới việc SHCD được thể hiện qua Biểu đồ 3,



Biểu đồ 3: Một số nguyên nhân ảnh hưởng đến việc tham gia SHCD

66,21% cho rằng là do thời gian học tập không giống nhau. Trong khi đó, số còn lại cho rằng là do: nội dung SHCD, năng lực của Ban chấp hành chi đoàn và điều kiện về cơ sở vật chất.

Nhân tố chủ quan có ảnh hưởng đến sự thu hút đoàn viên sinh viên tham gia phong trào đoàn đó là năng lực và kỹ năng của từng người cán bộ đoàn.



Biểu đồ 4: Một số giải pháp do đoàn viên sinh viên đề ra đối với bản thân họ

Kết quả khảo sát cho thấy để thu hút được nhiều đoàn viên tích cực tham gia hoạt động thì Ban chấp hành chi đoàn phải chủ động chọn địa điểm và xây dựng nội dung sinh hoạt (55%), phải biết cách giúp đoàn viên sinh viên cảm thấy vui vẻ và thoải mái trong khi tham gia sinh hoạt (28%) và phải chủ động chọn thời gian tổ chức sinh hoạt phù hợp (17%).

3.6 Mô hình SHCD theo học chế tín chỉ tại Trường ĐHCCT

3.6.1 Mô hình sinh hoạt chi đoàn

Qua nghiên cứu thực trạng SHCD, chúng tôi đề nghị mô hình sinh hoạt trong điều kiện học chế tín chỉ gồm 6 bước:

Bước 1: Ban chấp hành chi đoàn chủ động tìm hiểu thông tin liên quan đến việc học tập và công tác đoàn thông qua trang thông tin điện tử của Trường, Khoa, Bộ môn, Đoàn trường, Đoàn khoa.

Bước 2: Ban chấp hành Đoàn khoa và Đoàn trường cần kịp thời cung cấp thông tin về các chương trình sinh hoạt đoàn cho các chi đoàn thông qua trang thông tin điện tử, hộp thư điện tử của Đoàn khoa, chi đoàn, năm ngày trước khi chương trình diễn ra. Đồng thời, cung cấp hướng dẫn thực hiện chung thống nhất nhằm giúp chi đoàn tổ chức sinh hoạt được tốt hơn.

Bước 3: Các chi đoàn liên kết theo khối ngành hoặc theo nhóm sở thích để tổ chức SHCD thông qua các hình thức: giao lưu văn nghệ, dã ngoại, trao đổi phương pháp học tập.

Bước 4: Ban chấp hành chi đoàn phải báo cáo hàng tháng, quý cho Đoàn khoa và Đoàn khoa phải tổng hợp báo cáo về Đoàn trường những hoạt động của chi đoàn, những thuận lợi, khó khăn và các sáng kiến trong việc tổ chức hoạt động. Việc báo cáo được gửi bằng văn bản hoặc qua hộp thư điện tử.

Bước 5: Ban chấp hành Đoàn khoa, Đoàn trường thường xuyên tổ chức tập huấn kỹ năng sinh hoạt tập thể cho cán bộ chi đoàn. Đồng thời, yêu cầu cán bộ chi đoàn phải tổ chức tập huấn lại cho các đoàn viên của chi đoàn thông qua các hình thức hoạt động ngoài trời hay trò chơi dân gian. Ngoài ra, Đoàn khoa, Đoàn trường phải thường xuyên kiểm tra, giám sát và đôn đốc sự thực hiện của các chi đoàn.

Bước 6: Ban chấp hành Đoàn khoa và Đoàn trường khen thưởng kịp thời những chi đoàn, cán bộ đoàn và đoàn viên làm tốt công tác tuyên truyền và huấn luyện kỹ năng sinh hoạt đoàn cho đoàn viên trong chi đoàn. Đồng thời, xử lý nghiêm những tập thể và cá nhân chưa hoàn thành nhiệm vụ.

3.6.2 Đánh giá tính khả thi của đoàn viên sinh viên về mô hình trên

Kết quả khảo sát cho thấy 96% đoàn viên sinh viên cho rằng mô hình SHCD gồm sáu bước như trên mang tính khả thi.

4 KẾT LUẬN

Thực trạng SHCD hiện nay chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra trong điều kiện học chế tín chỉ. Để cải thiện tình hình tổ chức và tham gia SHCD thì cần sớm áp dụng mô hình sinh hoạt chi đoàn gồm sáu bước đã được trình bày.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, 2007. Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (được thông qua tại Đại hội Đoàn toàn quốc lần IX ngày 19 tháng 12 năm 2007).
- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, 2007. Hướng dẫn thực hiện điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh khóa IX.
- Đại học Cần Thơ, 2010: Sổ tay giảng viên. Nxb Đại học Cần Thơ, Cần Thơ.
- Nguyễn Đình Hiền, 2009: Giáo trình xử lý số liệu trong nông nghiệp. Nxb Nông nghiệp. Hà Nội.
- Đào Hữu Hồ, 2009: Giáo trình Thống kê xã hội học. Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội
- Võ Thị Thanh Lộc, 2010: Giáo trình Phương pháp nghiên cứu khoa học và viết đề cương nghiên cứu. Nxb Đại học Cần Thơ, Cần Thơ.
- Phạm Văn Quyết và Nguyễn Quý Thanh, 2011: Phương pháp nghiên cứu xã hội học. Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Trần Thị Kim Thu, 2011: Giáo trình Điều tra xã hội học. Nxb Đại học Kinh tế Quốc dân. Hà Nội.
- Phòng Kế hoạch tổng hợp, 2011: Số liệu thống kê quý III – 2011. Trường Đại học Cần Thơ. Cần Thơ.